

Số: 264/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 06 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 397/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Khánh P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 157D1, khu phố Bình Lợi, phường 6, thành phố B, tỉnh B

2. Anh Phạm Quốc Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: 157D1, khu phố Bình Lợi, phường 6, thành phố B, tỉnh B

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29 tháng 10 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Khánh P và anh Phạm Quốc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Khánh P trực nuôi cháu Phạm Nguyễn Khánh L, sinh ngày 16/4/2014, anh Phạm Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Khánh P và anh Phạm Quốc Đ

đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Khánh P và anh Phạm Quốc Đ thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Khánh P trực nuôi cháu Phạm Nguyễn Khánh L, sinh ngày 16/4/2014, anh Phạm Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung sau này, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu việc cấp dưỡng.

-Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Khánh P và anh Phạm Quốc Đ đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Khánh P và anh Phạm Quốc Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003518 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường 6, thành phố Bến Tre
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở

